

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẠ TỄ
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2017/HSST

Ngày: 17/3/2017.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠ TỄ**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

-Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Văn Hùng

-Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thị Kim Quý

2/ Ông Đinh Trọng Hà

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: ông Nghiêm Văn Hải - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Đạ Tẻh - Lâm Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đạ Tẻh, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thúy Hồng - Kiểm sát viên.

Hôm nay, hồi 8 giờ 00 ngày 17 tháng 3 năm 2017 Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đạ Tẻh, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 02/2017/HSST ngày 9 tháng 02 năm 2017 đối với:

*** Bị cáo Đoàn Hoài N** – Sinh năm: 19. Nơi sinh: An Giang.

HK thường trú: Tổ dân phố X – TT. Đ – huyện Đạ Tẻh – Lâm Đồng.

Chỗ ở: Không ổn định.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12

Con ông Đoàn Quang T - Sinh năm 1943 và bà Bùi Thị H – Sinh năm 19

Vợ: Trần Thị C – Sinh năm 19 (*Đã ly hôn*); Con: Có 01con sinh năm 20.

Tiền sự, tiền án: Không.

Về nhân thân: Năm 1998 bị TAND huyện Đạ Tẻh xử phạt 05 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 12 tháng về tội “*Trộm cắp tài sản công dân*”; năm 2000 bị TAND huyện Đạ Tẻh xử phạt 24 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản công dân*”; năm 2012 bị Chủ tịch UBND huyện Đạ Tẻh ra quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh cai nghiện ma túy.

Bị cáo bị tạm giữ 03 (ba) ngày (từ ngày 13/12/2016 đến ngày 16/12/2016) Hiện bị cáo đang được tại ngoại tại Tổ dân phố 2 , TT.Đ, huyện Đạ Tẻh. “Có mặt”.

*** Người bị hại:**

Ông Đoàn Quang T – Sinh năm: 1943

Trú tại: Tổ dân phố X – TT Đ – huyện Đạ Tẻh – Lâm Đồng. “Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt”.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

Anh Nguyễn Văn T – Sinh năm: 1987

Trú tại: thôn C – xã Đ– huyện Đạ Tẻh – Lâm Đồng. “Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt”.

NHẬN THẤY:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đa Tễh, tỉnh Lâm Đồng truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào lúc 14 giờ ngày 13/12/2016 Tổ tuần tra Công an thị trấn ĐaTễh đang tuần tra bảo đảm an ninh trật tự trên đoạn đường 30/4, thuộc địa phận Tổ dân phố 5b – thị trấn ĐaTễh thì phát hiện Đoàn Hoài N đang điều khiển xe máy biển kiểm soát 49V4 - 6722 trên xe có 01 túi xách màu đen, thấy N có biểu hiện nghi vấn nên Tổ tuần tra đã yêu cầu N dừng xe và đưa về trụ sở Công an làm việc. Tại Cơ quan điều tra N đã khai nhận: Vào chiều ngày 11/12/2016 N đến nhà bố ruột của mình là ông Đoàn Quang T chơi (N không ở cùng ông T). Khi vào nhà, N phát hiện ông T đang đứng phía sau nhà, sau khi quan sát không có ai ở trong nhà thì N đi vào khu vực phòng ngủ nhà ông T. N phát hiện thấy chiếc túi xách màu đen để ở trên kệ tủ ti vi. N biết rõ bên trong túi xách là chiếc máy tính xách tay (Laptop) hiệu DELL INSPIRON N5110 vì trước đây N đã từng sử dụng chiếc laptop này. N nảy sinh ý định lấy trộm chiếc laptop của ông T mang bán lấy tiền tiêu xài. N đã lấy chiếc túi xách màu đen bên trong có chiếc laptop mang ra khỏi nhà ông T nhưng vì chưa biết bán ở đâu nên N đã cất giấu chiếc laptop với mục đích khi nào có xe sẽ đến lấy laptop mang đi tiêu thụ. Đến khoảng 13 giờ 30 phút ngày 13/12/2016 N mượn được chiếc xe máy biển kiểm soát 49V4 - 6722 của anh Nguyễn Văn T điều khiển lấy chiếc Laptop đã cất giấu mang đi bán, trên đường đi thì bị Công an bắt quả tang như đã nêu trên.

Theo kết quả của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng Hình sự huyện Đa Tễh xác định chiếc máy tính xách tay hiệu DELL INSPIRON N5110 số seri 6960494269 màu đen 14 inch đã qua sử dụng có giá trị là 6.960.000đ (*sáu triệu chín trăm sáu mươi ngàn đồng*).

Tại bản cáo trạng số 04/CT-VKS ngày 9/02/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đa Tễh đã quyết định truy tố bị cáo Đoàn Hoài N có lý lịch nêu trên ra trước Tòa án nhân dân huyện Đa Tễh để xét xử về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đa Tễh đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 và Điều 33 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đoàn Hoài N từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Đoàn Hoài N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và thừa nhận: Vào chiều ngày 11/12/2016, lợi dụng sự sơ hở của bố ruột bị cáo là ông Đoàn Quang T nên bị cáo N đã lén lút lấy trộm của ông T một máy tính xách tay hiệu DELL INSPIRON N5110 có giá trị là 6.960.000đ (*sáu triệu chín trăm sáu mươi ngàn đồng*). Qua lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với những tài liệu, chứng cứ đã được phản ánh trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Hành vi của bị cáo Đoàn

Hoài N đã phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

Hành vi trộm cắp tài sản mà bị cáo N đã thực hiện là hành vi nguy hiểm cho xã hội, hành vi ấy đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của công dân. Không những vậy, hành vi của bị cáo còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Về nhân thân: Vào các năm 1998, 2000 bị cáo N đã bị xử phạt về các tội “*Trộm cắp tài sản công dân*”, năm 2012 bị cáo N bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh cai nghiện ma túy, bị cáo N không lấy đó làm bài học cho bản thân, đến ngày 11/12/2016 bị cáo N lại tiếp tục trộm cắp tài sản của chính bố ruột bị cáo một chiếc máy tính xách tay có giá trị là 6.960.000 đồng, cho thấy bị cáo là người rất coi thường pháp luật. Do đó cần áp dụng một mức hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, vừa để đảm bảo sự nghiêm minh của pháp luật vừa giữ gìn an ninh trật tự, cải tạo giáo dục bị cáo thành người hữu ích cũng như có tác dụng răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi lượng hình phạt cũng cần xem xét, giảm nhẹ cho bị cáo một phần vì: Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; người bị hại đã có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Đối với anh Nguyễn Văn T là người cho bị cáo N mượn xe máy nhưng anh T1 không biết bị cáo N mượn xe đi làm phương tiện phạm tội nên Cơ quan điều tra không có cơ sở xử lý đối với anh T1 là phù hợp.

* **Về trách nhiệm dân sự:** Người bị hại là ông Đoàn Quang T đã nhận lại chiếc máy tính xách tay của mình và không yêu cầu bị cáo N phải bồi thường gì thêm là phù hợp.

* **Về vật chứng của vụ án:** Trong quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã thu giữ:

-01 (một) túi xách bằng vải mềm màu đen có kích thước 5cm x 30cm x 40cm bên dưới góc bên phải có ghi dòng chữ “Sam sonite”; 01 (một) máy tính xách tay hiệu DELL INSPIRON N5110 số sori 6960494269 màu đen 14 inch. Xét thấy những tài sản này thuộc quyền sở hữu hợp pháp của ông Đoàn Quang T nên cơ quan điều tra đã trả lại cho ông T là phù hợp.

-01(một) chiếc xe mô tô màu xanh – đen gắn BKS: 49V4-6722 SM: 1P52FMH – 310203609, xe không có số khung, xe không có khóa, đã cũ. Đây là chiếc xe mà bị cáo N sử dụng khi bị bắt quả tang đang trên đường đưa tài sản trộm cắp đi tiêu thụ, bị cáo N khai mượn của anh Nguyễn Văn T. Tuy nhiên, anh T1 không chứng minh được nguồn gốc hợp pháp của chiếc xe, anh T1 đã có đơn từ chối nhận lại chiếc xe máy này và xác định biển số xe trên là giả. Xét thấy, đây là chiếc xe máy không có giấy tờ hợp pháp nên cần chuyển cho Công an huyện Đa Tề để giải quyết theo quy định của pháp luật.

* **Về án phí:** Buộc bị cáo phải chịu tiền án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố bị cáo **Đoàn Hoài N** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đoàn Hoài N 09 (chín) tháng tù, nhưng được trừ vào thời gian bị cáo đã bị tạm giữ 03 (ba) ngày (từ ngày 13/12/2016 đến ngày 16/12/2016). Như vậy, bị cáo N còn phải chấp hành 08 (tám) tháng 27 (hai mươi bảy) ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2/ Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Căn cứ Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Giao cho Công an huyện Đạ Tẻh, tỉnh Lâm Đồng: 01(một) chiếc xe mô tô màu xanh – đen gắn BKS: 49V4-6722 SM: 1P52FMH – 310203609, xe không có số khung, xe không có khóa, đã cũ, xe không có giấy tờ hợp pháp để giải quyết theo quy định của pháp luật. Vật chứng hiện đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đạ Tẻh theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 9/02/2017 giữa cơ quan Điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đạ Tẻh.

3/ Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo N phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo nội dung bản án lên tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng để xin xét xử phúc thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong thời hạn trên có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình. Riêng người vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày được tính từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày Tòa án niêm yết bản án tại địa phương.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh LD;
- VKSND huyện Đạ Tẻh;
- Công an huyện Đạ Tẻh;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có QL và NVLQ;
- Thi hành án;
- Lưu.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Dương Văn Hùng